

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00503.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Nhà máy nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 6/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 06/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,57	(0,2 - 1,0) mg/L	06/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 3 CFU/100ml	06/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 1 CFU/100ml	06/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	07/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	7,66	6,0 - 8,5	06/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	06/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	06/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,15	≤ 2 NTU	06/05/2025

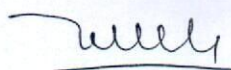
KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 15 tháng 5 năm 2025

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN



Trần Thị Hương Giang

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00528.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Nhà máy nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 12/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

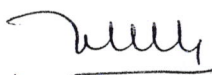
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,56	(0,2 - 1,0) mg/L	12/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	19/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	6,83	6,0 - 8,5	12/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,18	≤ 2 NTU	12/05/2025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CDHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 20 tháng 5 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00502.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Khu công nghiệp Gò Dầu
Ngày lấy mẫu : 6/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 06/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

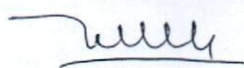
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,34	(0,2 - 1,0) mg/L	06/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 3 CFU/100ml	06/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 1 CFU/100ml	06/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	07/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	7,23	6,0 - 8,5	06/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	06/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	06/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,52	≤ 2 NTU	06/05/2025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CDHA -TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 15 tháng 5 năm 2025

KT GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00529.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Khu công nghiệp Phú Mỹ 3
Ngày lấy mẫu : 12/5/2025
Tên mẫu : **Nước máy**
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

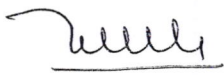
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,34	(0,2 - 1,0) mg/L	12/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	19/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	7,56	6,0 - 8,5	12/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,23	≤ 2 NTU	12/05/2025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 20 tháng 5 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00501.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Hộ Nguyễn Thành Tâm - Tổ 3, Kp. Phước Lập, Phường Mỹ Xuân, Tp. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 6/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 06/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

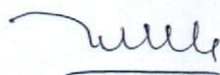
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,31	(0,2 - 1,0) mg/L	06/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 3 CFU/100ml	06/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 1 CFU/100ml	06/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	07/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	6,80	6,0 - 8,5	06/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	06/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	06/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	1,90	≤ 2 NTU	06/05/2025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 15 tháng 5 năm 2025

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang

KT. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00504.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại D500 Cầu Ngọc Hà, Kp. Tân Ngọc, Phường Phú Mỹ, Tp. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 6/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 06/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

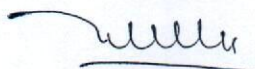
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,42	(0,2 - 1,0) mg/L	06/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 3 CFU/100ml	06/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU /100ml	< 1 CFU/100ml	06/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	07/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	7,35	6,0 - 8,5	06/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	06/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	06/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,17	≤ 2 NTU	06/05/2025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 15 tháng 5 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00531.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Hộ Trần Đình Hùng - Tổ 5, Kp. Hải sơn, Phường Phước Hoà, Tp. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 12/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

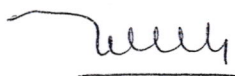
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,32	(0,2 - 1,0) mg/L	12/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	19/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	7,50	6,0 - 8,5	12/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,16	≤ 2 NTU	12/05/2025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

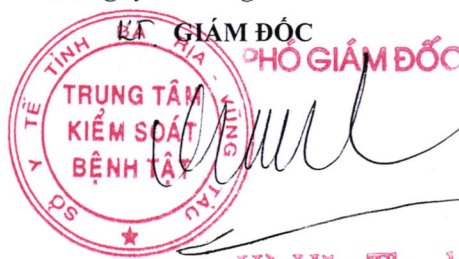
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 20 tháng 5 năm 2025



Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00530.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Hộ Nguyễn Thị Tuyết - Tổ 3, Kp. Phước Lộc, Phường Tân Hoà, Tp. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 12/5/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,31	(0,2 - 1,0) mg/L	12/05/2025
2	Coliform	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/05/2025
3	E.Coli	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/05/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	19/05/2025
5	pH	TCVN 6492 : 2011	7,68	6,0 - 8,5	12/05/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/05/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/05/2025
8	Độ đục	TCVN 6184:2008	0,12	≤ 2 NTU	12/05/2025

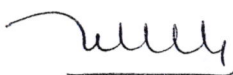
KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 5 năm 2025

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN



Trần Thị Hương Giang



KÊ GIÁM ĐỐC
HỒ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh